

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **7760**/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **09** tháng 12 năm 2020

V/v thực hiện chương trình ưu đãi
thuế NK linh kiện ô tô (Điều 7a)

Kính gửi: Cục Hải quan thành phố Hải Phòng.

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 12803/HQHP-TXNK ngày 12/10/2020 của Cục Hải quan thành phố Hải Phòng về vướng mắc thực hiện Chương trình ưu đãi linh kiện phụ tùng ô tô (Điều 7a). Về việc này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về việc áp dụng mức thuế suất nhập khẩu ưu đãi 0% của nhóm 98.49 đối với linh kiện tồn kho từ các kỳ xét ưu đãi trước ngày 01/01/2020:

Thực hiện Chương trình ưu đãi thuế Điều 7a Nghị định số 125/2017/NĐ-CP, Tổng cục Hải quan đã có công văn số 1636/TCHQ-TXNK ngày 27/3/2018 hướng dẫn thực hiện chương trình ưu đãi thuế nhập khẩu linh kiện phụ tùng ô tô. Theo đó, có hướng dẫn “*khai Mã loại hình A43 - “Nhập khẩu linh kiện ô tô tham gia Chương trình ưu đãi thuế nhập khẩu” đối với các linh kiện ô tô nhập khẩu có các mã hàng thuộc Nhóm 98.49 dự kiến để sản xuất, lắp ráp cho nhóm xe đăng ký tham gia Chương trình. Việc kê khai mã loại hình A43 chỉ áp dụng đối với các linh kiện ô tô được sử dụng để sản xuất, lắp ráp cho nhóm xe đã đăng ký tham gia Chương trình thuộc các mã hàng quy định tại Nhóm 98.49 và thuộc loại trong nước chưa sản xuất được (quy định tại Thông tư số 14/2015/TT-BKHĐT ngày 17/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các văn bản sửa đổi bổ sung Thông tư này).*”

Trường hợp linh kiện ô tô nhập khẩu trong thời gian tham gia Chương trình ưu đãi thuế, tồn kho từ các kỳ xét ưu đãi trước ngày 01/01/2020, đã kê khai mã loại hình A43, đã được sử dụng để sản xuất, lắp ráp các xe ô tô có Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng phát hành trong kỳ xét ưu đãi từ ngày 01/01/2020 trở đi được áp dụng thuế suất 0% nếu đáp ứng đầy đủ quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 57/2020/NĐ-CP, ngoại trừ quy định về kê khai chỉ tiêu “Số quản lý của nội bộ doanh nghiệp” trên tờ khai hải quan.

2. Về việc xác định linh kiện ô tô nhập khẩu thuộc nhóm 98.49 được áp dụng mức thuế suất ưu đãi 0%:

Theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 57/2020/NĐ-CP thì các quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định này được áp dụng từ ngày 01/01/2020. Do vậy, các linh kiện có mã số 3926.30.00, nhập khẩu theo các tờ khai đăng ký từ năm 2019 trở về trước, đã sử dụng để sản xuất, lắp ráp xe ô tô có Phiếu kiểm tra xuất xưởng phát hành từ ngày 01/01/2020 trở đi không được áp dụng mức thuế suất ưu đãi 0% của nhóm 98.49 theo quy định tại Nghị định số 57/2020/NĐ-CP.

3. Về kiến nghị xử lý thuế trong trường hợp doanh nghiệp đã nộp tiền thuế khai bổ sung đối với linh kiện nhập khẩu được sản xuất, lắp ráp ô tô trong kỳ xét ưu đãi từ ngày 01/7/2019 đến ngày 31/12/2019 và đã được hoàn thuế:

Căn cứ Điều 60 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 29 Nghị định số 83/2013/NĐ-CP của Chính phủ; Căn cứ khoản 64 Điều 1 Thông tư 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính; Căn cứ Điều 13 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính;

Tổng cục Hải quan yêu cầu Cục Hải quan thành phố Hải Phòng trên cơ sở hồ sơ hải quan, hợp đồng thương mại và các chứng từ, tài liệu có liên quan đến linh kiện ô tô nhập khẩu, trường hợp xác định chi phí phát triển, bảo dưỡng khuôn được sử dụng để sản xuất ra linh kiện ô tô nhập khẩu đã được sản xuất, lắp ráp xe ô tô trong kỳ xét ưu đãi từ ngày 01/7/2019 đến ngày 31/12/2019 đúng là khoản phải điều chỉnh cộng vào trị giá hải quan của linh kiện ô tô nhập khẩu, doanh nghiệp đã điều chỉnh và khai bổ sung trị giá hải quan do phân bổ chi phí phát triển và bảo dưỡng khuôn cho lượng linh kiện tương ứng được sản xuất, lắp ráp xe ô tô trong kỳ, đã nộp đủ tiền thuế bổ sung thì khoản thuế nhập khẩu đã nộp bổ sung được xem xét xử lý theo quy định về xử lý số tiền thuế nộp thừa.

Tổng cục Hải quan thông báo đề Cục Hải quan thành phố Hải Phòng thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Cục Hải quan tỉnh, TP (để thực hiện);
- Lưu: VT, TXNK-PL-Đương (3b)

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Lưu Mạnh Tường